

Số: *4057* /TTr-UBND

Điện Biên, ngày *03* tháng 12 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 22/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-BNV ngày 30/9/2021 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Điện Biên năm 2022;

Sau khi xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH, NĂM 2021 VÀ VIỆC TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2021

1. Giao biên chế công chức hành chính năm 2021

Biên chế được UBND tỉnh giao cho các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2021 là 2.064 biên chế (bao gồm số giao năm 2021 là 2.058 biên chế và tiếp nhận 06 biên chế của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên từ Văn phòng Quốc hội về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Điện Biên).

2. Kết quả thực hiện biên chế công chức hành chính năm 2021

- Số biên chế của các cơ quan, tổ chức hành chính đã thực hiện đến ngày 31/10/2021 là **1.952** biên chế.

- Số biên chế giao cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhưng chưa thực hiện là **112** biên chế; trong đó:

+ Số biên chế đang thực hiện quy trình tuyển dụng là **16** biên chế.

+ Số biên chế chưa sử dụng là **96** biên chế

- Nguyên nhân của việc chưa sử dụng số biên chế còn lại:

+ Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa thực hiện việc tuyển dụng nhằm để biên chế dự phòng cho việc tinh giản biên chế theo yêu cầu của Bộ Nội vụ hằng năm và theo giai đoạn.

+ Sau kỳ họp thứ nhất của HĐND nhiệm kỳ 2021-2026, nhiều vị trí lãnh đạo, quản lý của các sở, ngành, địa phương và lãnh đạo cấp phòng của các Sở, ngành, địa phương có nhiều sự thay đổi. Do vậy biên chế chưa sử dụng là để thực hiện việc kiện toàn, bổ sung các chức danh lãnh đạo, quản lý của các Sở, ngành, địa phương và lãnh đạo cấp phòng của các Sở, ngành, địa phương. Mặt khác, một số cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng; số biên chế còn lại sau khi sắp xếp, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý sẽ tiếp tục rà soát để tiếp nhận công chức hoặc xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức vào các vị trí việc làm đang khuyết.

+ Đầu nhiệm kỳ, các huyện, thị xã, thành phố đang có phương án thực hiện công tác luân chuyển cán bộ giữa cấp huyện với cấp xã; giữa khối Đảng, Đoàn thể với khối chính quyền.

II. GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN CỦA HĐND, UBND CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2022

Thực hiện Quyết định số 1024/QĐ-BNV ngày 30/9/2021 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Điện Biên năm 2022; theo đó năm 2022, tỉnh Điện Biên được giao 2.064 biên chế công chức (giữ nguyên như số biên chế được giao năm 2021, bao gồm: số biên chế được giao năm 2021 là 2.058 biên chế và tiếp nhận 06 biên chế của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên từ Văn phòng Quốc hội về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Điện Biên).

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực hiện biên chế tính đến ngày 31/10/2021; kế hoạch biên chế năm 2022 của các Sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và số người nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưởng chế độ, tinh giản biên chế năm 2021 của các cơ quan, đơn vị; UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định giao biên chế công chức năm 2022, cụ thể như sau:

- Tổng số biên chế được giao năm 2021: 2.064 biên chế;

- Tổng số biên chế được giao năm 2022: 2.064 biên chế (giữ nguyên số biên chế như đã giao của năm 2021). Dự kiến giao biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022, như sau:

1. Các Sở, ngành tỉnh

1.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Năm 2021 được giao 48 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 46 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 55 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 12,73%). Dự kiến năm 2022 giao 48 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Năm 2021 được giao 42 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 41 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 48 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 12,5%). Dự kiến năm 2022 giao là 42 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Năm 2021 được giao 29 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 29 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 33 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 12,12%). Dự kiến năm 2022 giao 29 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.4. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh

- Năm 2021 được giao 40 biên chế (bao gồm cả số biên chế Lãnh đạo, các Ban chuyên trách của HĐND tỉnh và biên chế của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); hiện đang thực hiện 33 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 37 biên chế (năm 2021 tiếp nhận thêm 06 biên chế công chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên từ Văn phòng Quốc hội). Dự kiến năm 2022 giao 40 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.5. Sở Y tế

- Năm 2021 được giao 61 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 56 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 69 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 11,59%). Dự kiến năm 2022 giao 61 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Năm 2021 được giao 344 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 340 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 389 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 11,57%). Dự kiến năm 2022 giao 344 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.7. Sở Công thương

- Năm 2021 được giao 39 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 38 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 44 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 11,36%). Dự kiến năm 2022 giao 39 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Năm 2021 được giao 50 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 48 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 56 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 10,71%). Dự kiến năm 2022 giao 50 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.9. Văn phòng UBND tỉnh

- Năm 2021 được giao 58 biên chế công chức (đã được điều chỉnh giảm 01 biên chế để chuyển sang Sở Xây dựng), hiện đang thực hiện 53 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 66 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 12%). Dự kiến năm 2022 giao 58 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã điều chỉnh giao năm 2021.

1.10. Sở Nội vụ

- Năm 2021 được giao 69 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 69 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 77 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 10,39%). Dự kiến năm 2022 giao 69 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Năm 2021 được giao 46 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 46 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 51 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 9,8%); Dự kiến năm 2022 giao: 46 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số đã giao năm 2021.

1.12. Thanh tra tỉnh

- Năm 2021 được giao 28 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 28 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 31 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 9,68%). Dự kiến năm 2022 giao 28 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.13. Ban Dân tộc tỉnh

- Năm 2021 được giao 20 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 20 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 22 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 9,09%). Dự kiến năm 2022 giao 20 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.14. Sở Ngoại vụ

- Năm 2021 được giao 23 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 22 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 25 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 8%). Dự kiến năm 2022 giao 23 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.15. Sở Giao thông Vận tải

- Năm 2021 được giao 58 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 56 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 63 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 7,94 %). Dự kiến năm 2022 giao 58 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.16. Sở Thông tin và Truyền thông

- Năm 2021 được giao 27 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 26 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 27 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 6,9 %). Dự kiến năm 2022 giao 27 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.17. Sở Tài chính

- Năm 2021 được giao 63 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 63 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 67 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 5,97 %). Dự kiến năm 2022 giao 63 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.18. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Năm 2021 được giao 44 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 44 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 46 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 4,35 %). Dự kiến năm 2022 giao 44 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.19. Sở Tư pháp

- Năm 2021 được giao 28 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 28 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 29 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 3,45 %). Dự kiến năm 2022 giao 28 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

1.20. Sở Xây dựng

- Năm 2021 được giao 37 biên chế công chức (đã được điều chỉnh tăng 01 biên chế từ Văn phòng UBND tỉnh), hiện đang thực hiện 37 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 34 biên chế. Dự kiến năm 2022 giao 37 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã điều chỉnh giao năm 2021.

2. Các huyện, thị xã, thành phố

2.1. UBND thị xã Mường Lay

- Năm 2021 được giao 62 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 59 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 75 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 17,33%). Dự kiến năm 2022 giao 62 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.2. UBND huyện Mường Chà

- Năm 2021 được giao 99 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 98 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 116 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 14,66%). Dự kiến năm 2022 giao 99 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.3. UBND huyện Điện Biên

- Năm 2021 được giao 91 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 88 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 104 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 12,5%). Dự kiến năm 2022 giao 91 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.4. UBND huyện Điện Biên Đông

- Năm 2021 được giao 97 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 91 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 109 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 11,01%). Dự kiến năm 2022 giao 97 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.5. UBND huyện Tuần Giáo

- Năm 2021 được giao 97 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 84 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 109 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 11,01%). Dự kiến năm 2022 giao 97 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.6. UBND huyện Mường Ảng

- Năm 2021 được giao 86 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 83 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 96 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 10,42%). Dự kiến năm 2022 giao 86 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.7. UBND huyện Mường Nhé

- Năm 2021 được giao 98 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 91 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 109 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 10,09%). Dự kiến năm 2022 giao 98 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.8. UBND huyện Tủa Chùa

- Năm 2021 được giao 98 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 92 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 109 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 10,09%). Dự kiến năm 2022 giao 98 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.9. UBND thành phố Điện Biên Phủ

- Năm 2021 được giao 96 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 90 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 105 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 đạt 8,57%). Dự kiến năm 2022 giao 96 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

2.10. UBND huyện Nậm Pồ

- Năm 2021 được giao 86 biên chế công chức, hiện đang thực hiện 76 biên chế.

- Giao đầu kỳ (năm 2015) là 81 biên chế (tỷ lệ cắt giảm giai đoạn 2015-2021 chưa đạt). Dự kiến năm 2022 giao 86 biên chế, **giữ nguyên biên chế** so với số biên chế đã giao năm 2021.

(Có các phụ lục và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gửi kèm theo).

Trên đây là Tờ trình của UBND tỉnh về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN CỦA HĐND, UBND CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số: 4057/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021
của UBND tỉnh Điện Biên)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số đã giao năm 2015	Giao năm 2021	Hiện có 31/10/2021	Giao năm 2022	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
TỔNG CỘNG (A+B):		2.284	2.064	1.952	2.064	
A	CẤP TỈNH	1.271	1.154	1.100	1.154	
1	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	55	48	46	48	
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	48	42	41	42	
3	Sở Khoa học và Công nghệ	33	29	29	29	
4	Văn phòng Đoàn Đại biểu QH&HĐND tỉnh	37	40	33	40	
5	Sở Y tế	69	61	56	61	
6	Sở Nông nghiệp - PTNT	389	344	317	344	
7	Sở Công Thương	44	39	38	39	
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	56	50	48	50	
9	Văn phòng UBND tỉnh	66	58	53	58	
10	Sở Nội vụ	77	69	69	69	
11	Sở Lao động - TBXH	51	46	46	46	
12	Thanh tra tỉnh	31	28	28	28	
13	Ban Dân tộc	22	20	20	20	
14	Sở Ngoại vụ	25	23	22	23	
15	Sở Giao thông Vận tải	63	58	56	58	
16	Sở Thông tin và Truyền thông	29	27	26	27	
17	Sở Tài chính	67	63	63	63	
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư	46	44	44	44	
19	Sở Tư pháp	29	28	28	28	
20	Sở Xây dựng	34	37	37	37	
B	HĐND, UBND CẤP HUYỆN	1.013	910	852	910	

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số đã giao năm 2015	Giao năm 2021	Hiện có 31/10/2021	Giao năm 2022	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	Thị xã Mường Lay	75	62	59	62	
2	Huyện Mường Chà	116	99	98	99	
3	Huyện Điện Biên	104	91	88	91	
4	Huyện Điện Biên Đông	109	97	91	97	
5	Huyện Tuần Giáo	109	97	84	97	
6	Huyện Mường Ảng	96	86	83	86	
7	Huyện Mường Nhé	109	98	91	98	
8	Huyện Tủa Chùa	109	98	92	98	
9	Thành phố Điện Biên Phủ	105	96	90	96	
10	Huyện Nậm Pồ	81	86	76	86	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày

tháng 12 năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của
Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 22/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-BNV ngày 30/9/2021 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Điện Biên năm 2022;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày /12/2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên là 2.064 biên chế (Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên giám sát việc thực hiện Nghị Quyết.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đại biểu QH, ĐB HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương

**QUYẾT ĐỊNH BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC CHO CÁC CƠ QUAN CỦA HĐND,
UBND CÁC CẤP TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2021
của HĐND tỉnh Điện Biên)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Giao năm 2022	Ghi chú
1	2	3	4
TỔNG CỘNG (A+B):		2.064	
A	CẤP TỈNH	1.154	
1	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	48	
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	42	
3	Sở Khoa học và Công nghệ	29	
4	Văn phòng Đoàn Đại biểu QH& HĐND tỉnh	40	
5	Sở Y tế	61	
6	Sở Nông nghiệp - PTNT	344	
7	Sở Công Thương	39	
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	50	
9	Văn phòng UBND tỉnh	58	
10	Sở Nội vụ	69	
11	Sở Lao động - TBXH	46	
12	Thanh tra tỉnh	28	
13	Ban Dân tộc	20	
14	Sở Ngoại vụ	23	
15	Sở Giao thông Vận tải	58	
16	Sở Thông tin và Truyền thông	27	
17	Sở Tài chính	63	
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	
19	Sở Tư pháp	28	
20	Sở Xây dựng	37	

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Giao năm 2022	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
B	HĐND, UBND CẤP HUYỆN	910	
1	Thị xã Mường Lay	62	
2	Huyện Mường Chà	99	
3	Huyện Điện Biên	91	
4	Huyện Điện Biên Đông	97	
5	Huyện Tuần Giáo	97	
6	Huyện Mường Ảng	86	
7	Huyện Mường Nhé	98	
8	Huyện Tủa Chùa	98	
9	Thành phố Điện Biên Phủ	96	
10	Huyện Nậm Pồ	86	